

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV

Số: 3571 /NĐCP-KHĐTĐVT
V/v: Thư mời chào giá dự toán vật tư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP đang có nhu cầu Cẩm biến độ rung và các vật tư điện khác.

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP kính mời Quý Công ty tham gia chào giá với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Cẩm biến độ rung và các vật tư điện khác.
- Số hiệu đơn hàng: 161/ĐH-NĐCP ngày 10/08/2026.
- Chi tiết Đơn hàng (Theo bảng kê chi tiết đính kèm):

Lưu ý: Trong quá trình chuẩn bị báo giá, nhà cung cấp phải khảo sát kỹ thông số kỹ thuật, tình trạng thiết bị của đơn hàng nhằm đảm bảo tính tương thích về môi trường, điều kiện vận hành, chất lượng hàng hóa phù hợp nhu cầu, đảm bảo hiệu quả sử dụng tại nhà máy.

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC

- Đơn vị tham gia chào giá cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp (Có chứng thực trong vòng 06 tháng trở lại đây); Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có).

b. Yêu cầu về thương mại:

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước.
- Tiêu chí đánh giá về giá được áp dụng theo đơn giá thấp nhất và các tiêu chí khác theo *Bảng Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Hồ sơ báo giá* đính kèm.
- Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty tại Tổ 4, khu 4A, Phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Nhà cung cấp đề xuất thời gian giao hàng.

Xử lý tình huống:

- Trong trường hợp Bên B có sẵn hàng hóa và Bên A có nhu cầu sử dụng, Bên B sẽ thực hiện bàn giao hàng hóa theo nhu cầu bằng văn bản của bên A thông qua gửi trực tiếp/Fax/Email.

- Trong trường hợp Bên B giao hàng vào ngày cuối cùng của thời gian thực hiện hợp đồng, không phải là thứ 2 hoặc thứ 5 thì Bên B thực hiện bàn giao hàng hóa vào ngày thứ 2/thứ 5 kế tiếp (ngày gần nhất với ngày hết hạn thực hiện hợp đồng) hoặc vào các ngày kế tiếp theo nhu cầu của Bên A và không tính là vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng

- Thời gian bảo hành: Bảo hành 12 tháng kể từ ngày hai bên ký kết Biên bản kiểm nghiệm vật tư.



- Thời gian thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 60 ngày sau khi bên B bàn giao đầy đủ hàng hóa, đạt yêu cầu kỹ thuật và có đủ chứng từ thanh toán cho bên A.

c. Yêu cầu về hàng hóa

- Hàng hóa phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Hàng hóa, vật tư được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng như sau:

+ Với các mục hàng nhập khẩu:

++ Các vật tư có đơn giá từ 20 triệu đồng trở lên; hoặc có đơn giá dưới 20 triệu đồng nhưng tổng giá trị mua sắm vật tư đó hơn 50 triệu đồng: Cấp CO, CQ/ hoặc các văn bản giá trị tương đương.

+ Với các mục hàng xuất xứ Việt Nam: Cấp Cam kết nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa. Riêng các mục hàng có Các vật tư có đơn giá trên 10 triệu đồng: Cấp CQ/ hoặc các văn bản giá trị tương đương của nhà sản xuất.

Ghi chú: CO: Giấy Chứng nhận xuất xứ do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho đơn vị nhập khẩu tại Việt Nam; CQ: Giấy chứng nhận chất lượng hoặc các văn bản có giá trị tương đương. Yêu cầu cấp bản dịch thuật tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật với các chứng từ không được viết bằng tiếng Việt. Trong trường hợp số lượng và mục hàng trên CO, CQ trùng với số lượng của Hợp đồng thì phải cung cấp bản gốc kèm theo các chứng từ trên.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá bao gồm: Đơn chào hàng, bảng chào giá (BCG - theo biểu mẫu đính kèm), Đăng ký kinh doanh (có chứng thực trong vòng 06 tháng trở lại đây), tài liệu chứng minh hàng tương đương (nếu có).

- Ngôn ngữ trong chào giá: Hồ sơ chào giá cũng như tất cả các văn bản và các tài liệu liên quan đến Hồ sơ chào giá được trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong hồ sơ chào giá có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp gửi bổ sung.

- Hình thức nộp Hồ sơ chào giá: Báo giá được đóng trong phong bì kín có niêm phong của nhà cung cấp, bên ngoài phong bì ghi rõ nội dung: **Bản chào giá theo thư mời số 571 /NDCP-KHĐTVT ngày 11/08/2026**, được gửi chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ như sau (*Bên mời chào giá chỉ tiếp nhận những hồ sơ chào giá đảm bảo nội dung này*):

- Phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư - Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.

- Địa chỉ: Tổ 4, khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

01
C
NIỆT Đ
-TKV-
HỢC C
TK
ĐNG

- Điện thoại: 02033 734 900

- Cán bộ phụ trách: Nguyễn Thị Bích; Điện thoại: 0985223842

2. Thời gian chào giá.

- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 10 giờ 00 ' ngày 17/08/2026.

- Thời gian và địa điểm mở bản chào giá vào lúc vào 10 giờ 30' ngày 17/08/2026 tại trụ sở Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP mời các nhà cung cấp đã nộp BCG chứng kiến và xác nhận việc mở BCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở BCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (B/c)
- Tổ tư vấn LCNCC;
- Phòng KH-ĐT-VT;
- Lưu Văn thư, NTB(1).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Hoàng Lân

20.
CÔNG
CẨM
NHÀ
TY ĐIỆN
CTCP
T. QV

Bảng kê chi tiết đơn hàng
(Đính kèm thư mời chào giá ~~374~~ /NĐCP-KHĐTVT ngày 11 tháng 08 năm 2026)

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1.	Cảm biến độ rung	450 Series 450DR - 2222 - 0100, Output: 4-20mA, Scale: 3-40mm/sec, Power: 220V	Metrix	Cái	2	
2.	Máy biến áp	Cutler Hammer, transformer, 75VA, 50/60 Hz, TEMP.CL.105°C, CAT.NO.C0075E4D		Cái	1	
3.	Cảm biến nhiệt độ	PT100 3 dây điện trở bạch kim; Ren nối G1/2; L=65mm; D=6mm		Cái	1	
4.	Công tắc tơ	Allen Bradley 100-C09*10; AC-1 690V, 32A, AC-12 20A (có hình ảnh đính kèm)		Cái	1	
5.	Contactor	CHINT CJX2-32; U=660V, Ith=50A, cuộn hút 220VAC, rơ le nhiệt loại CHINT mã CJX2-32, Tc=Ith=50A		Cái	1	
6.	Cụm van công máy cấp rung	bao gồm: 1. Động cơ YDF311-4W, công suất 1,1kW, điện áp 380V, dòng điện 3,4A. 2. Hộp giảm tốc: Z30-24; U=380v/p; P=1,1Kw; I=3,4A; IP55, tốc độ đầu ra 24r/min		Cụm	2	
7.	Động cơ	YE2-90L-4-B5; U=380V; P=1,5kW, 1400v/p, trục phi 24		Cái	1	
8.	Động cơ van công máy nghiền than	YDF 311- 4W; điện áp 380V; công suất 1,1kW; tốc độ vòng 1375 vòng/phút		Cái	2	
9.	Khớp nối trung gian động cơ quần cấp di chuyển	(dạng khớp nối nam châm từ) máy đánh đồng di chuyển; trục then hoa 16 răng; đường kính đỉnh răng phi 27mm, mặt bích phía đầu trục 4 lỗ phi 12, tâm lỗ 135mm; mặt đối diện 4 lỗ phi 10, tâm lỗ 135mm. Lắp ghép sẵn vòng bi ly hợp một chiều: CSK30PP-2RS 30x62x21MM, tay giữ vòng bi, khớp nối gồm cả giảm chấn cao su: KASIN RGT-24		Bộ	1	
10.	LoadCell	C18305-1; Độ trễ: +0,03; Nhiệt độ hoạt động: -55 - 90°C; Dải đo đầu ra: 3 mV/V; Điện áp kích thích tối đa: 15VDC; Điện trở cách điện: > 5000 Megohm, Cáp kết nối: 6m		Bộ	2	

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
11.	Quạt thông gió gắn tường	Lioa EV25B2; điện áp 220V; Tần số 50HZ; công suất 28W; lưu lượng gió 860m3/h; tốc độ vòng quay 1050-1250 vòng/ phút; kích thước lỗ cắt 30cm x 30 cm		Cái	1	
12.	Quạt treo tường	Điện cơ 91 QTT- CN450/2DN; công suất 48w; điện áp 220V; tần số 50Hz; tốc độ vòng quay 1200 vòng/ phút; lưu lượng gió 87,48 m3/min; tốc độ gió: 3 tốc độ		Cái	3	
13.	Rơ le nhiệt	Allen Bradley 193- T AB40		Cái	1	
14.	Switch báo mức	203A-A1B-B-Y1-N4-C4X611		Cái	1	
15.	Switch báo mức	206A-A1B-B-B1-N4-ETC4X611		Cái	1	